

Số: 245./2015/BC-HĐQT

Hà Nội, ngày 12. tháng 8 năm 2015

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
6 tháng đầu năm 2015**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa tháp A, Tòa nhà Sky Tower, 88 phố Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội - Điện thoại: 043.7718989, Fax: 043.7718899, email: msb.com.vn
- Vốn điều lệ: 8.000.000.000.000 đồng (Tám ngàn tỷ đồng)
- Mã chứng khoán (nếu có):

I. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Trần Anh Tuấn	Chủ tịch HĐQT	03	100%	
2	Ông Vũ Đức Nhuận	TV HĐQT thường trực	03	100%	
3	Bà Vũ Thị Liên	Thành viên HĐQT	03	100%	
4	Đỗ Lam Điền	Thành viên HĐQT	01	100%	
5	Dương Hồng Loan	Thành viên HĐQT độc lập	01	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Tổng Giám đốc (TGD):

Hoạt động giám sát đối với hoạt động điều hành của TGD được HĐQT thông qua cơ chế phân công nhiệm vụ cụ thể, rõ ràng và đánh giá hằng năm về hiệu quả làm việc của TGD; đồng thời thông qua hệ thống kiểm toán nội bộ HĐQT thực hiện đánh giá chất lượng hoạt động của các đơn vị dưới sự điều hành của TGD, đặc biệt là việc tuân thủ các quy định của pháp luật và chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã được thiết lập tại Ngân hàng (MSB). Bên cạnh đó, HĐQT cũng tạo cơ chế hỗ trợ cho TGD hoàn thành nhiệm vụ được giao thông qua việc thành lập Hội đồng Điều hành, xây dựng bộ máy giúp việc bao gồm các nhân sự giàu kinh nghiệm, giỏi chuyên môn... để thực hiện công tác tham mưu cho TGD trong công tác điều hành hàng ngày.

3. Hoạt động của các Tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Các Ủy ban giúp việc cho HĐQT đã giải quyết khối lượng lớn công việc theo phân công ủy quyền, cụ thể:

- Ủy ban Tín dụng & Đầu tư (UBTD&ĐT): Vai trò chính của UBTD&ĐT là phê duyệt các khoản tín dụng, đầu tư, góp vốn, hạn mức giao dịch cho các đối tượng khách hàng trong thẩm quyền được giao. Trong 6 tháng đầu năm 2015, UBTD&ĐT đã thụ lý giải quyết 87 hồ sơ trình phê duyệt và tổ chức 47 cuộc họp. Định kỳ hàng quý UBTD&ĐT có báo cáo kết quả công việc cho HĐQT và đề xuất, kiến nghị các vấn đề có liên quan tới công tác tín dụng cho ĐVKD, kiến nghị về chính sách, quy trình của MSB.
- Ủy ban Xử lý rủi ro (UB XLRR): đã thụ lý giải quyết 70 hồ sơ và tổ chức 33 cuộc họp, tham mưu cho HĐQT trong các công tác phê duyệt các khoản xử lý nợ, thu hồi nợ, phân loại nợ, trích lập dự phòng theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN); tham mưu ban hành các chính sách liên quan đến xử lý rủi ro;
- Ủy ban Quản lý rủi ro (UB QLRR): Tham mưu, khuyến nghị cho HĐQT đồng thời phê duyệt các chính sách, chương trình, sản phẩm của các NHCD. UBQLRR đã tổ chức 07 cuộc họp nhằm giải quyết và thông qua các công việc sau:
 - ✓ Xem xét và trực tiếp phê duyệt: Sửa đổi “Chính sách tín dụng cho phân khúc Khách hàng tiểu thương” (QĐ.TD.073); Chính sách tài sản đảm bảo cho phân khúc Khách hàng tiểu thương (QĐ.TD.077); Ban hành Quy định giới hạn cấp tín dụng (QĐ.TD.099);
 - ✓ Xem xét, đánh giá và Phê duyệt điều chỉnh ngưỡng rủi ro công cụ Cảnh báo sớm nợ rủi ro cho Khách hàng Tín dụng toàn diện - Ngân hàng doanh nghiệp (SME Full)
 - ✓ Xem xét, đánh giá và đưa ra ý kiến phê duyệt chương trình/ sản phẩm: Sửa đổi Sản phẩm mua nhà dự án (QĐ.TD.047) (bổ sung phương thức nhận tài sản là quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà theo đề xuất của Ngân hàng cá nhân; Phê duyệt chủ trương Cho vay hợp tác đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại của Ngân hàng cá nhân.
 - ✓ Phê duyệt về định hướng phát triển tín dụng tại Ngân hàng Doanh nghiệp lớn
 - ✓ Phê duyệt và chỉ đạo về “Chủ trương Cho vay hợp tác đầu tư dự án phát triển nhà ở thương mại và Chỉ định đơn vị thẩm định chủ đầu tư và dự án The Goldview và Goldsilk Complex của Ngân hàng cá nhân.
 - ✓ có giá do Tổ chức tín dụng phát hành do NH chuyên doanh đề xuất;
 - ✓ Phê duyệt và chỉ đạo, định hướng đối với Dự án triển khai áp dụng Tiêu chuẩn Basel 2 tại MSB.
- Ủy ban Chiến lược (UBCL): Trong 6 tháng đầu năm 2015, Ủy ban chiến lược đã tổ chức 06 kỳ họp nhằm xây dựng, theo dõi và giám sát việc thực thi kế hoạch kinh doanh và chiến lược của Maritime Bank đối với các Ngân hàng chuyên doanh, bao gồm: Ngân

hàng Doanh nghiệp lớn, Ngân hàng Doanh nghiệp, Ngân hàng Cộng đồng, Ngân hàng Bán lẻ, cũng như chiến lược đối với các mảng quan trọng của Ngân hàng như Công nghệ thông tin, triển khai mua lại Công ty tài chính TFC. Cụ thể, UBCL đã giải quyết một số vấn đề như sau:

- ✓ **Đối với Ngân hàng Doanh nghiệp lớn:** UBCL đã giám sát tình hình triển khai chiến lược và định kỳ rà soát danh sách khách hàng tiềm năng của NHDNL qua các kỳ họp; đồng thời đưa ra các khuyến nghị cụ thể đối với các khách hàng thuộc các nhóm đặc thù (rủi ro thấp/ rủi ro trung bình/ rủi ro cao/ rủi ro đặc biệt) và thông qua các vấn đề về chính sách như: tỷ trọng của mỗi nhóm khách hàng trên toàn danh mục, quy mô danh mục, ROE đối với mỗi phân khúc, yêu cầu cơ bản đối với quy trình lựa chọn khách hàng, ...
- ✓ **Đối với Ngân hàng Doanh nghiệp:** UBCL đã rà soát mô hình tổ chức và tình hình triển khai chiến lược hiện tại của NHDN và đưa ra các khuyến nghị cần thiết liên quan tới quy trình bán hàng, phê duyệt và các vấn đề khác nhằm nâng cao hiệu suất bán hàng và kiểm soát rủi ro.
- ✓ **Đối với Ngân hàng Cộng đồng:** UBCL đã tiến hành rà soát tình hình tài chính, kinh doanh của toàn bộ các điểm giao dịch của NHCD, rà soát kế hoạch triển khai mạng lưới của NHCD sau sáp nhập, đưa ra các chỉ đạo cần thiết về nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm,... để đảm bảo cho việc triển khai mô hình của NHCD tại các địa bàn mới được hiệu quả và đúng chiến lược.
- ✓ **Đối với Ngân hàng Bán lẻ:** UBCL đã đưa ra chỉ đạo về việc sửa đổi cơ cấu tổ chức của NHBL, cơ chế phối hợp của NHBL với các đơn vị liên quan như Khối QLRR, Khối QLTC,.. và thống nhất nguyên phân chia khách hàng tín dụng và địa bàn hoạt động giữa NHBL và NHCD và các điều chỉnh cần thiết về định nghĩa phân khúc khách hàng của NHBL; đồng thời UBCL cũng rà soát kết quả triển khai của mảng Tài chính kinh doanh qua các kỳ họp định kỳ & đưa ra các kiến nghị cần thiết để nâng cao hiệu quả kinh doanh.
- ✓ **Đối với chiến lược về Công nghệ thông tin:** trên cơ sở phê duyệt chủ trương về các sáng kiến chiến lược công nghệ thông tin trong kỳ họp tháng 11/2014, UBCL đã rà soát kế hoạch triển khai dự án chuyển đổi hệ thống ngân hàng lõi (core-banking) của IT, đánh giá các xu hướng chuyển đổi core-banking hiện nay tại Việt Nam và trên thế giới, đưa ra các chỉ đạo cần thiết như: phê duyệt chủ trương chuyển đổi core-banking, đầu mối triển khai dự án, kế hoạch triển khai các giai đoạn cơ bản của dự án, các vấn đề cần ưu tiên khi triển khai dự án.
- ✓ **Đối với chiến lược triển khai mua lại Công ty tài chính TFC:** UBCL đã tiến hành rà soát hiện trạng của Công ty tài chính TFC (kết quả kinh doanh, khách hàng, nhân sự, công nghệ, cơ sở vật chất,..), đưa ra các ý kiến đánh giá và thông qua chiến lược phát triển của Công ty sau khi MSB tiến hành mua lại.

- Ủy ban Kiểm toán (UBKT):
 - ✓ Ủy ban Kiểm toán đã bổ sung lại thành phần các ủy viên tham gia UBKT
 - ✓ Ủy ban Kiểm toán chỉnh sửa lại một số nội dung của Quy chế hoạt động UBKT trên cơ sở gộp UBKT và UBQLRR ;
 - ✓ Ủy ban Kiểm toán rà soát xem xét các báo cáo kiểm toán, có ý kiến chỉ đạo những khắc phục những kiến nghị của Kiểm toán nếu thấy cần thiết
 - ✓ Ủy ban Kiểm toán thực hiện tham mưu, đề xuất cho HĐQT, UBQLRR, Tổng Giám đốc đề xuất nhiều kiến nghị về các chính sách tín dụng, cơ cấu tổ chức bộ máy, các kiến nghị mang tính hệ thống.
- Ủy ban Nhân sự: Đã thụ lý giải quyết 138 hồ sơ và tham mưu cho HĐQT, Chủ tịch HĐQT trong các vấn đề về bộ máy tổ chức, văn bản pháp quy chế độ chính sách nhân sự của ngân hàng và thực hiện các thủ tục nhân sự liên quan đến các cán bộ quản lý và chức danh luật định thuộc thẩm quyền của HĐQT, Chủ tịch HĐQT và các nội dung công việc khác do Chủ tịch Hội đồng Quản trị giao.

II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị 06 tháng đầu năm 2015:

STT	Số NQ/QĐ	Ngày	Nội dung
1	20.03	14/01/2015	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Khương Mai trực thuộc MSB Sở giao dịch
2	20.04	14/01/2015	Phê duyệt điều chỉnh một số nội dung liên quan tới lương cơ bản
3	20.05	16/01/2015	Phê duyệt và thông qua đề án sáp nhập MDB vào MSB đã được chỉnh sửa (lần 1)
4	20.06	16/01/2015	Phê duyệt và thông qua đề án mua lại TFC đã được chỉnh sửa
5	20.07	20/01/2015	Thay đổi địa điểm PGD Quận 2 trực thuộc Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh
6	20.08	29/01/2015	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Thành Vinh trực thuộc chi nhánh Nghệ An
7	20.09	6/2/2015	Phê duyệt phương án nhượng bán, thanh lý xe ô tô
8	20.10	27/2/2015	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Trần Hưng Đạo trực thuộc Chi nhánh Sài Gòn
9	20.11	2/3/2015	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở PGD Lạc Long Quân trực thuộc chi nhánh Tân Bình
10	20.12	3/3/2015	Chuyển địa điểm đối với PGD Nội Bài - chi nhánh Long Biên
11	21.01	12./3/2015	Phê duyệt và thông qua Đề án sáp nhập MDB vào MSB đã được chỉnh sửa (lần 2)
12	21.02	16/3/2015	Phê duyệt lựa chọn Citi làm nhà tư vấn tài chính của MSB
13	21.04	30/3/2015	Phê duyệt nhân sự Công ty tài chính TNHH MTV Maritime Bank (MSB-FC) trình NHNN chuẩn y
14	21.05	31/3/2015	Phê duyệt điều chỉnh một phần nội dung NQ HĐQT số 16.6.1 v/v phê duyệt nhận chuyển nhượng cổ phần Công ty Tài chính cổ phần Dệt may Việt Nam TFC giữa MSB với các cổ đông
15	21.06	7/4/2015	Thông qua nội dung điều lệ công ty tài chính TNHH MTV ngân hàng TMCP Hàng Hải (MSB-FC)
16	21.6.01	7/4/2015	Thay đổi người đại diện phần vốn góp tại MSBS
17	22.01	25/4/2015	Phê duyệt chi phí hỗ trợ an sinh xã hội
18	22.02	25/4/2015	Tiếp tục tổ chức chào bán công khai quyền sử dụng đất tại Khu đô thị mới ngã 5 sân bay Cát Bi, TP. Hải Phòng

19	22.03	25/4/2015	Phê duyệt kế hoạch thực hiện sáp nhập chính thức MDB vào MSB
20	22.04	14/5/2015	Phê duyệt tồn thất và thanh lý lô hàng điện tử, đồ gia dụng Sunhome tồn kho
21	22.05	18/5/2015	Đề cử thành viên HĐQT Maritime Bank nhiệm kỳ V (2012-2016)
22	22.06	18/5/2015	Phê duyệt danh sách ứng cử viên được bầu, bổ nhiệm vào chức danh TV HĐQT Maritime Bank nhiệm kỳ V (2012-2016)
23	22.07	22/5/2015	Cấp tín dụng cho công ty cổ phần thương mại Hà Phan
24	22.08	27/5/2015	Chuyển địa điểm đối với PGD Ba Cu trực thuộc chi nhánh Vũng Tàu
25	22.09	28/5/2015	Phê duyệt thoái vốn cổ phần ngân hàng TMCP phát triển Mekong (MDB)
26	22.10	28/5/2015	Ký văn bản mẫu chữ ký ủy quyền
27	23.01	28/5/2015	Phân công chức danh thành viên HĐQT MSB
28	23.01.01	28/5/2015	Thông qua việc sáp nhập hai Ủy ban QLRR và Ủy ban kiểm toán thành Ủy ban QLRR & Kiểm toán
29	23.02	1/6/2015	Phê duyệt điều chỉnh nhân sự dự kiến công ty tài chính TNHH MTV Maritime Bank (MSB-FC) trình Ngân hàng Nhà nước chấp thuận
30	23.03	5/6/2015	Phê duyệt khách hàng, số lượng cổ phần chuyển nhượng, giá chuyển nhượng và phương thức, thời gian thanh toán việc chuyển nhượng cổ phần MDB
31	23.04	5/6/2015	Đổi tên chi nhánh, PGD, quỹ tiết kiệm trực thuộc MDB
32	23.05	12/6/2015	Bán tài sản là nhà máy Placo thuộc quyền sở hữu, sử dụng của MSB tại xã Anh Dũng, huyện Kiến Thụy, TP Hải Phòng cho Công ty TNHH G-tech Việt Nam
33	23.06	17/6/2015	Thay đổi địa điểm đặt trụ sở và đổi tên PGD Tài chính cộng đồng Ngã Tư Sở trực thuộc Chi nhánh Hà Nội
34	23.07	30/6/2015	Phối hợp kiểm kê hiện trạng và cùng quản lý TFC

III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán:

- Thay đổi Thành viên HĐQT:
 - 02 thành viên từ nhiệm: ông Đào Trọng Khanh và ông Francis Andrew Rozario;
 - 02 thành viên bổ sung: ông Đỗ Lam Điền và bà Dương Hồng Loan;
- Công ty con: bổ sung Công ty Tài chính TNHH Một thành viên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB-FC).

IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan năm 2015

- Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại Cty (nếu có)	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp CMND/ĐKKD	Địa chỉ	Số CP sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu CP cuối kỳ	Ghi chú
A. Hội đồng Quản trị										
1	Ông Trần Anh Tuấn		Chủ tịch HĐQT	011281752	10/01/2010	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	151.898	0,019%	
<i>Những người có liên quan</i>										
1.1	Trần Hữu Kiên (Bố đẻ)			010033935	29/8/2002	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	

1.2	Nguyễn Thị Hòa (Mẹ đẻ)			010647027	25/9/2000	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.3	Nguyễn Thị Nguyệt Hương (Vợ)			011914658	12/4/2005	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.4	Trần Anh Quang (Con đẻ)			Còn nhỏ			Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.5	Trần Anh Đức (Con đẻ)			Còn nhỏ			Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	0	0%	
1.6	Trần Phi Hạnh (Anh trai)			011685939	01/4/2008	Công an Hà Nội	Số 26, khu Biệt thự 26, Số 10 Đặng Thai Mai, P. Quảng An, Q. Tây Hồ, Hà Nội	12.223.000	1,528%	
2	Ông Vũ Đức Nhuận		TV HĐQT thường trực	010969215	5/12/2000	Công an Hà Nội	18T2, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân chính, Hà Nội	0	0%	
Những người có liên quan										
2.1	Vũ Huy Cự (Bố đẻ)			Đã mất				0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Dung (Mẹ đẻ)			150136711	25/5/1978	CA Hải Phòng	Hải Phòng	0	0%	
2.3	Trần Thị Kim Hoa (Vợ)			012254681	7/8/1999	Công an Hà Nội	18T2, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân chính, Hà Nội	400.418	0,05%	
2.4	Vũ Đức Tuấn (Con trai)			012478928	10/3/2002	Công an Hà Nội	18T2, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân chính, Hà Nội	0	0%	
2.5	Vũ Đức Phương (Con trai)			013035892	23/1/2008	Công an Hà Nội	18T2, Khu Đô thị Trung Hòa Nhân chính, Hà Nội	0	0%	
2.6	Vũ Đức Phong (Anh trai)			Đã mất						
2.7	Vũ Đức Hậu (Anh trai)			030742585	15/8/2008	CA Hải Phòng	Hải Phòng	0	0%	
2.8	Vũ Thị Cấn (Em gái)			031479811	08/4/2004	CA Hải Phòng	Hải Phòng	0	0%	
2.9	Vũ Thị Kiệm (Em gái)			150786075	14/5/2010	CA Thái Bình	Thái Bình	0	0%	
3	Bà Vũ Thị Liên		TV HĐQT	013056911	03/4/2008	Công an Hà Nội	Tổ 28, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
Những người có liên quan										
3.1	Vũ Xuân Phỏ (Bố đẻ)						Đã mất			

3.2	Vũ Thị Nghĩa (Mẹ đẻ)						Đã mất			
3.3	Đào Đức Bình (Chồng)						Đã mất			
3.4	Đào Thị Lan Hương (Con gái)			025408521	16/11/2010	Công an TP.HCM	Tp. HCM	0	0%	
3.5	Đào Việt Dũng (Con trai)			012673621	29/9/2011	Công an Hà Nội	Tổ 28, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
3.6	Vũ Thị Đa (Chị gái)			140412568	27/9/1978	CA Hải Dương	Hải Dương	0	0%	
3.7	Vũ Thiên Hựu (Anh trai)			141705254	17/12/2009	CA Hải Dương	Hải Dương	0	0%	
3.8	Vũ Thị Thọ (Chị gái)			140410165	29/7/1978	CA Hải Dương	Hải Dương	0	0%	
3.9	Vũ Thiên Tích (Anh trai)			141672903	5/3/1992	CA Hải Dương	Hà Nội	0	0%	
3.10	Vũ Thị Ngà (Chị gái)			142497210	01/8/2006	CA Hải Dương	Hải Dương	0	0%	
3.11	Vũ Xuân Quang (Em trai)			010451259	08/3/2007	Công an Hà Nội	Hà Nội	0	0%	
4	Ông Đỗ Lam Điền		UV HĐQT	024333617	19/01/2005	CA TP HCM	360/32 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q.Gò Vấp, TP.HCM			

Những người có liên quan

4.1	Đỗ Lam Giang (Bố đẻ)			370576156	4/7/2009	CA. Kiên Giang	Ấp 11B Xã Đông Hưng, huyện An Minh, T.Kiên Giang	0	0%	
4.2	Lê Thị Huế (Mẹ đẻ)			370576157	27/06/2009	CA. Kiên Giang	Ấp 11B Xã Đông Hưng, huyện An Minh, T.Kiên Giang	0	0%	
4.3	Lê Thị Thúy Hằng (Vợ)			024504186	24/02/2006	CA TP HCM	360/32 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q. Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
4.4	Đỗ Thúy Lam (Con gái)			còn nhỏ			360/32 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q. Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
4.5	Đỗ Ngọc Lam (Con gái)			còn nhỏ			360/32 Phạm Văn Chiêu, P.16, Q. Gò Vấp, TP.HCM	0	0%	
4.6	Đỗ Thị Ngọc Hà (Chị gái)			370628681	9/8/2008	CA. Kiên Giang	Khu Vực III, Thị trấn thứ 11, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	0	0%	
4.7	Đỗ Thị Ngọc Hoa (Em gái)			370854338	2/8/2012	CA. Kiên Giang	Ấp Thạnh Phú, xã Đông Thạnh, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang	0	0%	
4.8	Đỗ Thị Ngọc Thảo (Em gái)			025126869	28/05/2009	CA TP HCM	107/62 TCH35, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM	0	0%	
4.9	Đỗ Lam Thi (Em trai)			370879786	24/12/1996	CA. Kiên Giang	Ấp 11B Xã Đông Hưng, huyện An Minh, T.Kiên Giang	0	0%	

5	Bà Dương Hồng Loan		TV HĐQT độc lập	011155819	21/9/2006	Công an Hà Nội	Số 16, Tổ 20, Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
Những người có liên quan										
5.1	Dương Văn Hoạt (Bố đẻ)			Đã mất			224 Lò Đúc, Hà Nội	0	0%	
5.2	Nguyễn Thị Lân (Mẹ đẻ)			Đã mất			224 Lò Đúc, Hà Nội	0	0%	
5.3	Nguyễn Quang Hà (Chồng)			0010550004 84	15/01/2014	Công an Hà Nội	Số 16, Tổ 20, Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
5.4	Nguyễn Việt Hùng (Con trai)			001086002 202	17/07/2014	Công an Hà Nội	Số 16, Tổ 20, Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
5.5	Nguyễn Hà Anh (Con gái)			013070135	14/04/2010	Công an Hà Nội	Số 16, Tổ 20, Thụy Khuê, Hà Nội	0	0%	
5.6	Dương Hồng Mai (Chị gái)			010059899	27/05/2003	Công an Hà Nội	188 Quan Thánh, Hà Nội	0	0%	
5.7	Dương Việt Cường (Anh trai)			273043355	20/09/2012	CA Vũng Tàu	Huyện Trần Công chúa, Vũng Tàu	0	0%	
5.8	Dương Việt Chính (Em trai)			011511757	9/4/2007	Công an Hà Nội	224 Lò Đúc, Hà Nội	0	0%	
5.9	Dương Việt Trung (Em trai)			010396143	9/4/2007	Công an Hà Nội	224 Lò Đúc, Hà Nội	0	0%	
5.10	Dương Hồng Hạnh (Em gái)			Hộ chiếu: N1672859	23/01/2014	Công an Hà Nội	Lilungshof Str8-80807, Munic	0	0%	
B. Ban kiểm soát										
1	Bà Phạm Thị Thành		Trưởng Ban KS	012969301	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	21.604	0,003%	
Những người có liên quan										
1.1	Phạm Lập (Bố đẻ)			112305779	16/3/2004	Công an Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%	
1.2	Nguyễn Thị Xuyên (Mẹ đẻ)			110080282	15/3/2001	Công an Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%	
1.3	Phạm Quý Thái (Chồng)			012969303	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%	
1.4	Phạm Quang Thanh (Con trai)			012969302	3/5/2007	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%	
1.5	Phạm Thị Thanh Hoa (Con gái)			001194000 398	30/7/2013	Công an Hà Nội	Số 26 ngõ 505 Trần Khát Chân, Hà Nội	0	0%	
1.6	Phạm Hồng Minh (Anh trai)			Đã mất				0	0%	

1.7	Phạm Thị Thảo (Chị gái)			111671960	12/5/2003	Công an Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%	
1.8	Phạm Xuân Hùng (Em trai)			012585800	31/3/2003	Công an Hà Nội	Hà Nội	0	0%	
1.9	Phạm Mỹ Thu (Em gái)			111897387	16/5/2002	Công an Hà Tây (cũ)	Hà Nội	0	0%	
2	Bà Chu Thị Đàm		TV BKS	013188511	13/6/2009	Công an Hà Nội	Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, HN	0	0%	
Những người có liên quan										
2.1	Chu Danh Hai (Bố đẻ)			Đã mất				0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Nhã (Mẹ đẻ)			120106936	27/5/1978	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.3	Nguyễn Tiến Khánh (Chồng)			011374031	28/2/2006	Công an Hà Nội	Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, HN	0	0%	
2.4	Nguyễn Phương Linh (Con gái)			Học sinh			Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, HN	0	0%	
2.5	Nguyễn Tiến Quốc An (Con trai)			Học sinh			Số nhà 63D, ngõ 145 Quan Nhân, P.Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, HN	0	0%	
2.6	Chu Danh Cách (Anh trai)			121095000	7/6/1993	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.7	Chu Danh Hợi (Anh trai)			125368813	01/8/2006	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.8	Chu Thị Liễu (Chị gái)			120106805	25/5/1978	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.9	Chu Danh Cương (Anh trai)			125210282	14/5/2008	CA Bắc Ninh	Tp Bắc Ninh, Tỉnh Bắc Ninh	0	0%	
2.10	Chu Thị Uyên (Chị gái)			125632092	6/6/2011	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
2.11	Chu Thị Nguyễn (Chị gái)			125307304	11/3/2005	CA Bắc Ninh	Đình Cả, Nội Duệ, Tiên Du, Bắc Ninh	0	0%	
3	Bà Lê Thanh Hà		TV BKS	011593307	18/9/2010	Công an Hà Nội	Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	21.205	0,0026%	
Những người có liên quan										
3.1	Lê Minh Chuyển (Bố đẻ)			010086236	11/8/2007	Công an Hà Nội	Đống Đa - Hà Nội	0	0%	
3.2	Nguyễn Thị Lai (Mẹ đẻ)			010574252	21/12/1995	Công an Hà Nội	Đống Đa - Hà Nội	0	0%	
3.3	Vũ Thanh Sơn (Chồng)			011608232	22/7/2010	Công an Hà Nội	Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	12.960	0,0016%	

3.4	Vũ Đức Hải (Con trai)			Học sinh			Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.5	Vũ Bảo Lâm (Con trai)			Học sinh			Số 171 C4 Đô Thị Đại Kim, Hoàng Mai Hà Nội	0	0%	
3.6	Lê Thị Thanh Huyền (Em gái)			012056966	23/7/1997	Công an Hà Nội	Hà Nội	19.835	0,0025%	
3.7	Lê Thị Thanh Hương (Em gái)			012269009	13/3/2010	Công an Hà Nội	Hà Nội	0	0%	

C. Ban Điều hành

1	Ông Atul Malik		Tổng Giám đốc	Z1823971	24/6/2005	Singapore	6/5 Shanti Niketan, New Delhi, 110021	0	0%	
---	---------------------------	--	---------------------	----------	-----------	-----------	--	---	----	--

Những người có liên quan

1.1	Bố đẻ			Đã mất						
1.2	Raj Malik (Mẹ đẻ)				1940		6/5 Shanti Niketan, New Delhi, 110021	0	0%	
1.3	Aditi Malik (Vợ)				1965		6/5 Shanti Niketan, New Delhi, 110021	0	0%	
1.4	Arijit Malik (Con trai)				1995		6/5 Shanti Niketan, New Delhi, 110021	0	0%	
1.5	Anandi Malik (Con gái)				1991		6/5 Shanti Niketan, New Delhi, 110021	0	0%	
1.6	Gayatri Malik (Em gái)				1968		221 Phố Trumbull, Hartford, CT 06103, Mỹ	0	0%	
2	Ông Tạ Ngọc Đa		Phó Tổng Giám đốc	022583176	10/10/2009	Công an TP HCM	9/46B Võ Trường Toán , Phường 2 Q. Bình Thạnh TP HCM	0	0%	

Những người có liên quan

2.1	Tạ Năng (Bố đẻ)			Đã mất năm 2006				0	0%	
2.2	Nguyễn Thị Kỳ (Mẹ đẻ)			020299735		Công an TP HCM	436/38 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, TP HCM	0	0%	
2.3	Lê Thị Thương (vợ)			142205201		Công an TP HCM	9/46B Võ Trường Toán , Phường 2 Q. Bình Thạnh TP HCM	0	0%	
2.4	Tạ Ngọc Bảo Châu (con gái)			Còn nhỏ			9/46B Võ Trường Toán , Phường 2 Q. Bình Thạnh TP HCM	0	0%	
2.5	Tạ Ngọc Bảo Trân (con gái)			Còn nhỏ			9/46B Võ Trường Toán , Phường 2 Q. Bình Thạnh TP HCM	0	0%	
2.6	Tạ Xuân Thọ (anh trai)			021707138		Công an TP HCM	9/46B Võ Trường Toán , Phường 2 Q. Bình Thạnh TP HCM	0	0%	

2.7	Tạ Thị Thúy Diệu (em gái)			022697847		Công an TP HCM	436/38 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 11, Quận 3, TP HCM	0	0%	
3	Ông Trần Xuân Quảng		Phó Tổng Giám đốc	011970284	18/04/2011	Công an Hà Nội	Số 18, BT16A-7, Làng Việt Kiều Châu Âu, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
3.1	Trần Xuân Vĩnh (Bố)			030094998	01/11/2008	CA Hải Phòng	Số 7B/52, Lê Lai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	
3.2	Nguyễn Thị Nhựt (Mẹ)			Đã mất						
3.3	Kiều Thị Cẩm Ninh (Vợ)			013416682	5/5/2011	Công an Hà Nội	Số 18, BT16A-7, Làng Việt Kiều Châu Âu, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
3.4	Trần Xuân Kiều Dũng (Con trai)			013580107	16/8/2012	Công an Hà Nội	Số 18, BT16A-7, Làng Việt Kiều Châu Âu, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
3.5	Trần Kiều Trang (Con gái)						Số 18, BT16A-7, Làng Việt Kiều Châu Âu, Mỗ Lao, Hà Đông, Hà Nội	0	0%	
3.6	Trần Nam Thắng (Em trai)			030848949	29/3/2010	CA Hải Phòng	Số 7B/52, Lê Lai, Quận Ngô Quyền, Hải Phòng	0	0%	
4	Ông Nguyễn Phi Hùng		Phó Tổng Giám đốc	182063901	03/10/2005	Công an Nghệ An	P720 Nhà NƠ 10, Khu bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, HN	0	0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
4.1	Nguyễn Hồng Viêm (cha)			040044000 014	15/7/2014	Công an Hà Nội	Số 26 Ngõ 376 đường Khương Đình, P. Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
4.2	Phan Thị Lê (mẹ)			181353134	1/4/2005	Công an Nghệ An	Số 26 Ngõ 376 đường Khương Đình, P. Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
4.3	Nguyễn Thị Hồng Nhung (em gái)			012767622	28/3/2013	Công an Hà Nội	P301 - C9 - Thanh Xuân Bắc, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
4.4	Dương Thị Hồng Vân (vợ)			013329349	27/7/2010	Công an Hà Nội	P720 Nhà NƠ 10, Khu bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
4.5	Nguyễn Dương Thùy Linh (con gái)						P720 Nhà NƠ 10, Khu bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	

4.6	Nguyễn Văn Giang (con gái)						P720 Nhà NƠ 10, Khu bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội	0	0%	
5	Ông Nguyễn Hoàng An		Phó Tổng Giám đốc	012893230	25/06/2014	Công an Hà Nội	Số 7, T3, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	32.400	0.004%	
<i>Những người có liên quan</i>										
5.1	Nguyễn Văn Thuần (Bố đẻ)			030710197	22/06/2005	CA Hải Phòng	Số 140 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
5.2	Nguyễn Kim Phụng (mẹ đẻ)			030710207	14/04/2009	CA Hải Phòng	Số 140 Nguyễn Đức Cảnh, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
5.3	Phạm Thị Hà Thủy (Vợ)			012893231	11/07/2006	Công an Hà Nội	Số 7, T3, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	30.130	0.0037%	
5.4	Nguyễn Hoàng Hiệp (con đẻ)			Còn nhỏ			Số 7, T3, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
5.5	Nguyễn Hoàng Nghĩa (con đẻ)			Còn nhỏ			Số 7, T3, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
5.6	Nguyễn Hoàng Anh (Anh trai)			031327757	14/7/2004	CA Hải Phòng	Số 87, Linh Lang, Cống Vị, Ba Đình, Hà Nội	0	0%	
5.7	Nguyễn Thị Thanh Huyền (Chị gái)			030710165	18/4/2011	CA Hải Phòng	Số 20/27 Hoàng Quý Hồ Nam, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
5.8	Nguyễn Hoàng Giang (em trai)						Số 12A, T7, Ciputra, Bắc Từ Liêm, Hà Nội	0	0%	
5.9	Nguyễn Thị Thu Thủy (em gái)			031083070		CA Hải Phòng	Số 18, ngõ 87 Tô Hiệu, Lê Chân, Hải Phòng	0	0%	
6	Bà Đặng Tuyết Dung		Phó Tổng Giám đốc	011521786	11/09/2006	Công an Hà Nội	Phòng 1105 Tòa nhà 17T6, P. Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
<i>Những người có liên quan</i>										
6.1	Đặng Mầu (Bố đẻ)			011059071	22/8/2006	Công an Hà Nội	Số 40, Ngõ 203 P.Trung Liệt, Hà Nội	0	0%	
6.2	Phan Thị Tuyết Mai (Mẹ đẻ)			010048176	22/8/2006	Công an Hà Nội	Số 40, Ngõ 203 P.Trung Liệt, Hà Nội	0	0%	
6.3	Trần Đặng Văn Hà (Con đẻ)			Còn nhỏ			Phòng 1105 Tòa nhà 17T6, P.Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
6.4	Trần Đặng Nhật Quang (Con đẻ)			Còn nhỏ			Phòng 1105 Tòa nhà 17T6, P.Nhân Chính, Thanh Xuân, Hà Nội	0	0%	
6.5	Đặng Thu Thủy (Em gái)			011794145	18/4/2006	Công an Hà Nội	Số 40, Ngõ 203 P.Trung Liệt, Hà Nội	0	0%	
7	Bà Nguyễn Hương Loan		Phó Tổng Giám đốc	011676234	15/08/2005	Công an Hà Nội	P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	123,428	0.015%	

Những người có liên quan										
7.1	Nguyễn Hữu Quế (Bố đẻ)			011187190		Công an Hà Nội	P1508 tòa nhà 34T Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
7.2	Nguyễn Thị Bạch Ngọc (Mẹ đẻ)			010299271		Công an Hà Nội	P1508 tòa nhà 34T Trung Hòa Nhân Chính, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	0	0%	
7.3	Dương Anh Đức (Chồng)			011996510	15/11/2001	Công an Hà Nội	P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
7.4	Dương Nguyễn Minh Châu (Con đẻ)			còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
7.5	Dương Nguyễn Minh Hạnh (Con đẻ)			còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
7.6	Dương Nguyễn Minh Khôi (Con đẻ)			còn nhỏ			P0402 C3 Chung cư Hòa Phát, P.Trung Hòa, Cầu Giấy, HN	0	0%	
7.7	Nguyễn Anh Kim (Chị gái)			011376727	20/11/2006	Công an Hà Nội	505 C4 Giảng Võ, P. Giảng Võ, Quận Ba Đình, TP. Hà Nội	0	0%	
7.8	Nguyễn Bích Phụng (Em gái)			011751667	15/05/2010	Công an Hà Nội	B7 tổ 9 phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa- TP.Hà Nội	0	0%	
8	Ông Lê Quang Vu		Phó Tổng Giám đốc	022857435	23/08/2012	Công an HCM	Số 29 đường số 9, Phường 9, Q.Gò Vấp, HCM	0	0%	
Những người có liên quan										
8.1	Lê Quang Văn (Cha đẻ)			021723757	10/12/2003	Công an HCM		0%	0%	
8.2	Hồ Thị Liên (Mẹ đẻ)			020308284	10/12/2003	Công an HCM		0%	0%	
8.3	Lê Nguyễn Minh Trí (Con ruột)			Con nhỏ				0%	0%	
8.4	Lê Quang Vinh (Anh trai)			021714469		Công an HCM	Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
8.5	Lê Quang Vy (Anh trai)			022635399		Công an HCM	58 Cầu Gỗ, Hà Nội	0%	0%	
8.6	Lê Quang Vũ (Anh trai)			021872878	13/09/2002	Công an HCM	Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
8.7	Lê Quang Vỹ (Anh trai)			022712273		Công an HCM	Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
9	Bà Nguyễn Thị Lữ		Kế toán trưởng	012845896	12/05/2006	Công an Hà Nội	Số 58 Cầu Gỗ, P.Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0%	0%	

Những người có liên quan										
9.1	Nguyễn xuân Khu (Bố đẻ)			Đã mất				0%	0%	
9.2	Nguyễn Thị Thọ (Mẹ đẻ)			Đã mất				0%	0%	
9.3	Nguyễn Thị Quý (Chị gái)			Đã mất				0%	0%	
9.4	Nguyễn Thị Quý (Chị gái)			110867496	05/02/1996	Công an Hà Tây (cũ)	Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
9.5	Nguyễn Văn Tuế (Anh trai)			13209952	08/09/2009	Công an Hà Nội	Số 58 Cầu Gỗ, P.Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0%	0%	
9.6	Nguyễn Văn Tỏa (Anh trai)			Mất chứng minh thư			Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
9.7	Nguyễn Thị Lúy (Chị gái)			110099127	19/11/2011	Công an Hà Nội	Mỹ Đức, Hà Nội	0%	0%	
9.8	Nguyễn Văn Thơm (Chồng)			12093026	09/5/2012		Số 58 Cầu Gỗ, P.Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0%	0%	
9.9	Nguyễn Thu Trang (Con gái)			012988587	30/8/2007	Công an Hà Nội	Số 58 Cầu Gỗ, P.Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0%	0%	
9.10	Nguyễn Minh Đức (Con trai)			Học sinh			Số 58 Cầu Gỗ, P.Hàng Bạc, Hoàn Kiếm, Hà Nội	0%	0%	

2. Giao dịch cổ phiếu: Không phát sinh

Chủ tịch HĐQT
(Ký tên và đóng dấu)



TRẦN ANH TUẤN